

Số: 12/2023/QĐST-HNGĐ

Thị xã P, ngày 20 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 148/2022/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 10 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1990;

Nơi ĐKKHKT: Khu Hoàng Phú Thịnh, xã Hà Thạch, thị xã P, tỉnh Phú Thọ.
Chỗ ở hiện nay: Khu Xuân Thành, xã Văn Lung, thị xã P, tỉnh Phú Thọ;

Bị đơn: Anh Phạm Văn T, sinh năm 1989;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở : Khu Hoàng Phú Thịnh, xã Hà Thạch, thị xã P, tỉnh Phú Thọ;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị T và anh Phạm Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Vợ chồng có 04 con chung. Anh Phạm Văn T trực tiếp nuôi dưỡng 04 con chung là: Phạm Thị T, sinh ngày 10/6/2010; Phạm Thị Thanh T, sinh ngày 22/12/2011; Phạm Hồng T, sinh ngày 29/12/2013 và Phạm Anh T, sinh ngày 03/10/2017.

Chị T cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Phạm Thị Thanh T, sinh ngày

22/12/2011 và cháu Phạm Anh T, sinh ngày 03/10/2017, mỗi cháu là 1.500.000 đồng / tháng, cả hai cháu là 3.000.000 đồng / tháng, kể từ tháng 3/2023 cho đến khi cháu T, cháu Tthành niên và có khả năng lao động tự túc được. Phương thức cấp dưỡng hàng tháng.

Chị Nguyễn Thị T có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung và công sức đóng góp: Chị Nguyễn Thị T và anh Phạm Văn T đều không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị T tự nguyện nộp cả 150.000 đồng phí đồng án phí dân sự sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Xác nhận chị T đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0002935 ngày 27/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã P, tỉnh Phú Thọ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND thị xã P;
- Chi cục THADS thị xã P;
- UBND xã Hà Thạch, thị xã P;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP-KT.

THẨM PHÁN

Trần Đình Chi